**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG MƯỢN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

Hôm nay, ngày 08 tháng 12năm 2016, tại trụ sở Văn phòng Công chứng Phạm Thùy Nhiên Hương thành phố Hồ Chí Minh. Chúng tôi gồm:

**BÊN CHO MƯỢN (Gọi tắt là Bên A)**

Ông/Bà : **‹Họ và Tên 01›** Sinh năm : ‹Năm sinh 01›

Chứng minh nhân dân : ‹CMND 01› cấp tại Công an ‹Nơi cấp 01›

Hộ khẩu thường trú : ‹Địa chỉ 01›.

Ông/Bà : **‹Họ và Tên 02›** Sinh năm : ‹Năm sinh 02›

Chứng minh nhân dân : ‹CMND 02› cấp tại Công an ‹Nơi cấp 02›

Hộ khẩu thường trú : ‹Địa chỉ 02›.

(Có Giấy chứng nhận kết hôn)

(Có Giấy chứng nhận tình trạng hôn nhân)

(Tài sản riêng)

Hoặc

Đại diện cho ông/bà **‹Họ và Tên 01›,** ông/bà **‹Họ và Tên 02›** trong việc lập và ký Hợp đồng này là ông/bà **‹Họ và Tên 04›** theo Hợp đồng uỷ quyền số công chứng , quyển số  do Công chứng viên Văn phòng Công chứng ……….- thành phố Hồ Chí Minh công chứng ngày      .

Ông/Bà : **‹Họ và Tên 04›** Sinh năm : ‹Năm sinh 04›

Chứng minh nhân dân : ‹CMND 04› cấp tại Công an ‹Nơi cấp 04›

Hộ khẩu thường trú : ‹Địa chỉ 04›.

Ông/Bà **‹Họ và Tên 04›** cam đoan: Hợp đồng ủy quyền nêu trên còn nguyên hiệu lực pháp luật (Chưa bị sửa đổi, bổ sung hoặc chấm dứt hiệu lực theo quy định của Bộ luật dân sự hiện hành) và ông/bà **‹Họ và Tên 04›** chịu hoàn toàn mọi trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan này.

**BÊN MƯỢN (Gọi tắt là Bên B)**

Ông/Bà : **‹Họ và Tên 03›** Sinh năm : ‹Năm sinh 03›

Chứng minh nhân dân : ‹CMND 03› cấp tại Công an ‹Nơi cấp 03›

Hộ khẩu thường trú : ‹Địa chỉ 03›.

Hoặc

**‹TÊN CÔNG TY›**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số ‹Mã số doanh nghiệp› do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư ‹Tỉnh/thành phố› cấp; đăng ký lần đầu ngày ‹Ngày/tháng/năm›, đăng ký thay đổi lần thứ ‹Lần thay đổi› ngày ‹ngày/tháng/năm đăng ký thay đổi›.

Địa chỉ trụ sở : ‹Địa chỉ trụ sở›

Người đại diện : **‹Họ và Tên 04›** Chức danh: ‹Chức danh›

Ông/Bà : **‹Họ và Tên 04›** Sinh năm : ‹Năm sinh 04›

Chứng minh nhân dân : ‹CMND 04› cấp tại Công an ‹Nơi cấp 04›

Hộ khẩu thường trú : ‹Địa chỉ 04›.

Làm đại diện theo Giấy ủy quyền ngày      .

Hoặc

Ông/Bà : **‹Họ và Tên 05›** Sinh năm : ‹Năm sinh 05›

Chứng minh nhân dân : ‹CMND 05› cấp tại Công an ‹Nơi cấp 05›

Hộ khẩu thường trú : ‹Địa chỉ 05›.

Do ông/bà       không đọc và không viết được nên đã mời ông/bà **‹Họ và Tên 06›** làm chứng cho việc lập và ký Hợp đồng này.

Ông/Bà : **‹Họ và Tên 06›** Sinh năm : ‹Năm sinh 06›

Chứng minh nhân dân : ‹CMND 06› cấp tại Công an ‹Nơi cấp 06›

Hộ khẩu thường trú : ‹Địa chỉ 06›.

***Bằng Hợp đồng này, hai bên cùng nhau thỏa thuận về việc cho mượn quyền sử dụng đất với những thỏa thuận sau đây:***

**ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG CỦA HỢP ĐỒNG**

Bên A là ***chủ sử dụng*** toàn bộ quyền sử dụng đất đối với thửa đất có địa chỉ:**‹Phường/Xã›, ‹Quận/Huyện›**, thành phố Hồ Chí Minh có diện tích là: **‹Diện tích›**m2 *(‹Diện tích bằng chữ› mét vuông)* theo các giấy tờ được cơ quan có thẩm quyền cấp, cụ thể:

***- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền đất*** số: **‹Số Giấy chứng nhận›**, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: **‹Số vào sổ›** do UBND ‹Quận/Huyện›, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày: ‹Ngày vào sổ›. Đăng ký biến động ngày:‹Ngày biến động›.

- Thông báo nộp lệ phí trước bạ nhà - đất số: **‹Số thông báo›**/TB-CCT ngày:‹Ngày›.

**ĐIỀU 2: THỜI HẠN MƯỢN**

Thời hạn mượn thửa đất nêu trên là: **‹Thời hạn›** *(‹Thời hạn bằng chữ›)* năm kể từ ngày ………… hoặc cho đến khi Bên A có thông báo yêu cầu Bên B chấm dứt việc mượn quyền sử dụng đất.

**ĐIỀU 3: MỤC ĐÍCH MƯỢN**

Mục đích mượn khu đất nêu trên là: ‹Mục đích›, CHÚ Ý: mục đích mượn phải phù hợp với mục đích sử dụng đất và phù hợp với chức năng kinh doanh của Bên mượn (nếu bên B là doanh nghiệp)

**ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A**

1. Bên A có các quyền sau đây:

a. Đòi lại thửa đất khi Bên B sử dụng không đúng mục đích, công dụng, không đúng cách thức đã thoả thuận hoặc cho người khác mượn lại mà không có sự đồng ý của Bên A;

b. Đòi bồi thường thiệt hại đối với phần thiệt hại do Bên B gây ra đối với khu đất.

2. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

Cung cấp thông tin cần thiết về việc sử dụng lô đất và hỗ trợ Bên B trong việc liên quan đến thủ tục hành chính đối với lô đất.

**ĐIỀU 5**: **QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B**

1. Bên B có các quyền sau đây:

Được sử dụng khu đất mượn theo đúng mục đích sử dụng theo qui định của pháp luật.

2. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:

a. Giữ gìn, bảo quản khu đất, không được tự ý thay đổi tình trạng, mục đích sử dụng khu đất; nếu khu đất không đúng như hiện trạng ban đầu thì phải hồi phục như hiện trạng ban đầu;

b. Không được cho người khác mượn lại, nếu không có sự đồng ý của Bên A;

c. Trả lại khu đất mượn đúng thời hạn*.*

d. Bồi thường thiệt hại, nếu làm thay đổi công năng của khu đất.

e. Mọi chi phí phát sinh liên quan đến khu đất Bên B mượn của Bên A sau khi hợp đồng mượn khu đất có hiệu lực đều do Bên B chịu.

f. Chịu trách nhiệm về mọi hành vi của mình khi sử dụng khu đất mượn.

**ÐIỀU 6: NGHĨA VỤ NỘP THUẾ, PHÍ, LỆ PHÍ**

Phí, thù lao công chứng Hợp đồng này do Bên **‹Bên nộp phí›** nộp;

**ĐIỀU 7: PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ÐỒNG**

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau, trong trường hợp không giải quyết được, thì các bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

**ÐIỀU 8: CAM KẾT CỦA CÁC BÊN**

* Bên A và Bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam kết sau đây:
* Những thông tin về nhân thân, khu đất đã ghi trong hợp đồng này là đúng sự thật.
* Quyền sử dụng đất không có tranh chấp, không bị kê biên để thi hành án hoặc để chấp hành quyết định hành chính của cơ quan có thẩm quyền.
* Thửa đất nêu trên thuộc quyền sử dụng của Bên A, không thế chấp, bảo lãnh, chuyển đổi, mua bán, chuyển nhượng, tặng cho, góp vốn hoặc thực hiện nghĩa vụ khác.
* Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc.
* Khi Bên A có thông báo yêu cầu Bên B chấm dứt việc mượn khu đất, trong thời hạn **01***(Một)* tháng Bên B phải có nghĩa vụ trả lại khu đất đã mượn đúng với hiện trạng ban đầu mà không có bất cứ khiếu nại và tranh chấp gì.
* Các bên cam kết việc mượn đất này là có thật nhằm đáp ứng nhu của Bên B, các bên cam kết không ký kết hợp đồng này nhằm che dấu một giao dịch khác hoặc phục vụ cho những mục đích trái quy định của pháp luật.
* Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng này.

**ĐIỀU 9: ÐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG**

1. Việc sửa đổi, bổ sung hoặc huỷ bỏ Hợp đồng này chỉ có giá trị khi được hai bên lập thành văn bản và được công chứng theo quy định của pháp luật.

2. Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này; đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng. Hai bên cùng ký tên (Điểm chỉ) dưới đây để làm bằng chứng.

 **BÊN CHO MƯỢN BÊN MƯỢN**

**LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN**

Ngày **08** tháng **12** năm **2016** *(Ngày tám tháng mười hai năm hai ngàn không trăm mười sáu*), tại Văn phòng Công chứng Phạm Thùy Nhiên Hương, số 236 Cao Thắng, phường 12, quận 10, Tp. Hồ Chí Minh.

Tôi **‹Chọn Công chứng viên›**, Công chứng viên Văn phòng Công chứng Phạm Thùy Nhiên Hương, Tp. Hồ Chí Minh.

**CHỨNG NHẬN**

***Hợp đồng mượn quyền sử dụng đất*** đối với thửa đất số: **‹Thửa đất›**, thuộc tờ bản đồ số: **‹Tờ bản đồ›**, địa chỉ thửa đất: ‹Phường/Xã›, ‹Quận/Huyện›, Tp. HCM được giao kết giữa:

**BÊN CHO MƯỢN:**

Ông/Bà : **‹Họ và Tên 01›** Sinh năm : ‹Năm sinh 01›

Chứng minh nhân dân : ‹CMND 01› cấp tại Công an ‹Nơi cấp 01›

Hộ khẩu thường trú : ‹Địa chỉ 01›.

Ông/Bà : **‹Họ và Tên 02›** Sinh năm : ‹Năm sinh 02›

Chứng minh nhân dân : ‹CMND 02› cấp tại Công an ‹Nơi cấp 02›

Hộ khẩu thường trú : ‹Địa chỉ 02›.

**BÊN MƯỢN:**

Ông/Bà : **‹Họ và Tên 03›** Sinh năm : ‹Năm sinh 03›

Chứng minh nhân dân : ‹CMND 03› cấp tại Công an ‹Nơi cấp 03›

Hộ khẩu thường trú : ‹Địa chỉ 03›.

**‹TÊN CÔNG TY›**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số ‹Mã số doanh nghiệp› do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư ‹Tỉnh/thành phố› cấp; đăng ký lần đầu ngày ‹Ngày/tháng/năm›, đăng ký thay đổi lần thứ ‹Lần thay đổi› ngày ‹ngày/tháng/năm đăng ký thay đổi›.

Địa chỉ trụ sở : ‹Địa chỉ trụ sở›

Người đại diện : **‹Họ và Tên 04›** Chức danh: ‹Chức danh›

Ông/Bà : **‹Họ và Tên 04›** Sinh năm : ‹Năm sinh 04›

Chứng minh nhân dân : ‹CMND 04› cấp tại Công an ‹Nơi cấp 04›

Hộ khẩu thường trú : ‹Địa chỉ 04›.

Làm đại diện theo Giấy ủy quyền ngày      .

Hoặc

Ông/Bà : **‹Họ và Tên 05›** Sinh năm : ‹Năm sinh 05›

Chứng minh nhân dân : ‹CMND 05› cấp tại Công an ‹Nơi cấp 05›

Hộ khẩu thường trú : ‹Địa chỉ 05›.

* Các bên đã tự nguyện thỏa thuận giao kết Hợp đồng và cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ nội dung của Hợp đồng này.
* Tại thời điểm công chứng, các bên giao kết Hợp đồng có năng lực hành vi dân sự theo qui định của pháp luật.
* Mục đích, nội dung của Hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội.
* Các bên đã tự đọc toàn bộ dự thảo Hợp đồng này, đã đồng ý với toàn bộ nội dung ghi trong dự thảo Hợp đồng và đã ký (Điểm chỉ) vào Hợp đồng trước mặt tôi.

- ‹Ông/Bà 11›**‹Họ và Tên 11›** cũng đã ký vào Hợp đồng này với tư cách là người làm chứng, trước mặt tôi. ‹Ông/Bà 11›**‹Họ và Tên 11›** cam đoan không phải là người có quyền, lợi ích hoặc nghĩa vụ tài sản liên quan đến nội dung Hợp đồng này.

Hợp đồng được lập thành **03** *(Ba)* bản chính, mỗi bản chính gồm ‹Số tờ› *(‹Số tờ bằng chữ›)*tờ ‹Số trang› *(‹Số trang bằng chữ›)*trang, có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ **01** *(Một)* bản chính; Bên B giữ **01** *(Một)* bản chính; Văn phòng Công chứng Phạm Thùy Nhiên Hương lưu **01** *(Một)* bản chính.

***Số công chứng: ., quyển số 09 TP/CC-SCC/HĐGD.***

 **CÔNG CHỨNG VIÊN**